TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 37/2023/HS-PT
Ngày: 26-4-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Nguyễn Thị Bạch Tuyết

Các Thẩm phán: Ông Nguyễn Đức Cảnh

Bà Mai Thị Minh Hồng

- Thư ký phiên toà: Bà Phạm Thị Trâm - Thư ký Toà án nhân dân tỉnh Nam Định.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa: Bà Lê Thanh Hà - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 4 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 21/2023/TLPT-HS ngày 03 tháng 3 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 28/2023/QĐXXPT-HS ngày 14 tháng 4 năm 2023 đối với bị cáo Trần Văn Vỹ, do có kháng cáo của bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 04/2023/HS-ST ngày 13-01-2023 của Toà án nhân dân huyện Trực Ninh.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Trần Văn V; tên gọi khác: Không; sinh năm 1964; nơi sinh, đăng ký thường trú và nơi ở hiện nay: Xóm Tân L, xã Trung Đ, huyện Trực N, tỉnh Nam Đ; giới tính: Nam; nghề nghiệp trước khi phạm tội: Nguyên Bí thư đảng ủy, Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định; Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam đã bị đình chỉ sinh hoạt; trình độ văn hóa: Lớp 10/10; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Trần Văn T (Đã chết) và bà Đoàn Thị Ng (Đã chết); có vợ là Nguyễn Thị Đ; có 02 con, con lớn nhất sinh năm 1993, con nhỏ nhất sinh năm 1998; tiền án; tiền sự: Không; bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn "Cấm đi khỏi nơi cư trú" (Có mặt).

- Nguyên đơn dân sự: Ủy ban nhân dân (UBND) xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định.

- Người đại diện theo pháp luật: Ông Bùi Minh K - Chủ tịch UBND xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (Có đơn xin vắng mặt).

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

1. Ông Phạm Đình L1; sinh năm 1967; nơi cư trú: Xóm 4, thôn Trung Lao, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

2. Bà Phạm Thị H (tên gọi khác là Ninh); sinh năm 1961; nơi cư trú: Xã Phương Định, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (Vắng mặt).

3. Ông Bùi Viết L2; sinh năm 1967; nơi cư trú: Xóm 9, thôn Trung Lao, xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định (Có mặt).

- *Người làm chứng:* Ông Phạm Đình Th; ông Bùi Minh K; ông Phạm Văn V; ông Trần Văn Kh; ông Vũ Đình A; ông Phạm Thanh Ng; ông Nguyễn Văn M; ông Vũ Minh H; ông Phạm Ngọc D; ông Vũ Đình M; ông Vũ Đình B; ông Vũ Đình D; ông Vũ Đức Thọ1; ông Vũ An Th (đều vắng mặt).

Ngoài ra, vụ án còn có 04 bị cáo khác không kháng cáo, không liên quan đến kháng cáo nên không triệu tập đến phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Từ năm 2016 đến năm 2018, với vai trò là Chủ tịch UBND xã Trung Đông, Vũ Văn L đã chỉ đạo Nguyễn Văn Th là công chức tài chính kế toán xã Trung Đông; Vũ Minh Đ là Chủ tịch hội nông dân xã Trung Đông lập 04 bộ hồ sơ quyết toán cho các công trình giao thông nội đồng tại thôn Trung Lao, xã Trung Đông không đúng với thực tế thi công công trình gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước số tiền 288.595.100 đồng (đ) và chỉ đạo cho Vũ Ngọc Trlà công chức địa chính xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định lập 01 hồ sơ quyết toán cho các công trình giao thông nội đồng không đúng với thực tế thi công công trình gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước số tiền 167.017.000đ, đã sử dụng 150.000.000đ hỗ trợ mua bảo hiểm y tế và 17.017.000đ mua hóa đơn thuế cho hồ sơ công trình (kinh phí lấy từ nguồn bảo vệ, phát triển đất trồng lúa).

Ngày 25-9-2017 Trần Văn Vvới vai trò là Bí thư Đảng ủy xã đã có hành vi tổ chức họp Ban thường vụ Đảng ủy mở rộng xã Trung Đông quán triệt, chỉ đạo trích ngân sách từ nguồn bảo vệ và phát triển đất trồng lúa để hỗ trợ, mua thẻ BHYT cho người dân, không đúng với quy định về quản lý và sử dụng ngân sách của nhà nước gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước số tiền 167.017.000đ.

Cụ thể:

1. Đối với 02 bộ hồ sơ công trình "Xây kè, san lấp cát đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao" (số tiền 67.795.000đ) và hồ sơ công trình "Xây kè, san lấp cát, đầm bê tông đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông" (số tiền 67.440.000đ).

Năm 2016, các xóm 2, xóm 6, xóm 8, xóm 9, xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông có đề xuất UBND xã Trung Đông hỗ trợ tiền cho các xóm trong việc thực hiện tiêu chí nông thôn mới nâng cao.

Tháng 10-2016 UBND xã Trung Đông tiến hành thi công xây kè cho đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông, kinh phí thi công hết 20.406.000đ.

Để có tiền thanh toán cho việc xây kè đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao và tiền hỗ trợ cho các xóm của thôn Trung Lao trong việc thực hiện các tiêu chí nông thôn mới nâng cao, ông L, ông Th thống nhất lập 02 hồ sơ quyết toán cho 02 công trình không đúng thực tế mang tên: "Công trình xây kè, san lấp cát đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao" và "Công trình xây kè, san lấp cát, đầm bê tông đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông" với tổng số tiền 135.235.000đ.

Vũ Văn L chỉ đạo Vũ Ngọc Tr lập 02 bản dự toán đầu tư cho 02 công trình trên với kinh phí dự toán đầu tư cho mỗi công trình khoảng 70 triệu đồng nhưng không nói cho Trường biết mục đích để lấy thêm tiền hỗ trợ kinh phí cho các xóm. Trường đã căn cứ vào số liệu do thôn Trung Lao khảo sát và cung cấp trước đó, giá vật liệu thời điểm lập dự toán và số tiền cần quyết toán cho công trình theo chỉ đạo của L để lập bản dự toán. Trường không thực hiện việc kiểm tra, giám sát công trình. Tuy nhiên giai đoạn đó Trường thấy 02 công trình này có được thi công, Trường cho rằng 02 bản dự toán đầu tư Trường lập đã được duyệt và đưa vào sử dụng thi công đúng theo quy định.

Sau khi có dự toán đầu tư, Nguyễn Văn Th hoàn thiện các thủ tục để phục vụ quyết toán cho 02 bộ hồ sơ và chuyển cho L ký duyệt. Sau đó, L chỉ đạo Vũ Minh Đlà Trưởng ban xây dựng quán xuyến các công trình giao thông nội đồng của thôn Trung Lao mang hồ sơ cho ông Phạm Đình Luyến đại diện bên thi công công trình ký vào các phần có liên quan. Khi nhận hồ sơ Đức thấy số tiền quyết toán trên hồ sơ khác với kinh phí thực tế thi công nên có thắc mắc và được L giải thích, mục đích của việc lập 02 hồ sơ không đúng thực tế trên là để có tiền chi trả cho việc xây kè đường nội đồng xóm 10 và số tiền còn lại dùng để hỗ trợ các xóm của thôn Trung Lao trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao. Mặc dù biết việc lập hồ sơ để quyết toán là không đúng với thực tế nhưng Đức vẫn đồng ý mang hồ sơ cho ông L ký. Khi ký hồ sơ, ông L không đọc nội dung mà chỉ ký theo hướng dẫn của Đ. Sau đó Đ chuyển lại hồ sơ cho Nguyễn Văn Th. Ngày 18-01-2017 Th mua hóa đơn thuế cho 02 hồ sơ công trình hết 6.085.600đ và làm thủ tục thanh toán với Kho bạc Nhà nước huyện Trực Ninh với vai trò "Kế toán trưởng", số tiền đề nghị được quyết toán 135.235.000đ.

Ngày 20-01-2017 Kho bạc nhà nước Trực Ninh giải ngân và chuyển số tiền 135.235.000đ vào tài khoản cá nhân của ông L. Vũ Minh Đcùng ông L lên Ngân hàng NN&PTNT Chi nhánh Trực Ninh để rút tiền. Sau đó, Đức giao lại tiền cho L. Vũ Văn L đã chỉ đạo chi số tiền 135.235.000đ như sau:

Chi nộp thuế mua hóa đơn cho 02 hồ sơ công trình: 6.085.600đ.

Chi xây kè đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao: 20.406.000đ (việc xây kè được thi công vào tháng 11-2016) cho ông Phạm Đình L.

Chi tiền hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao cho xóm 6 thôn Trung Lao: 21.750.000đ. Số tiền trên được giao cho ông Vũ Đình M, Trưởng xóm 6 và xóm đã

sử dụng hết số tiền này cho việc lắp hệ thống đường điện chiếu sáng cho xóm.

Chi tiền hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao cho xóm 8 thôn Trung Lao: 21.000.000đ. Số tiền trên được giao cho ông Vũ Đình B, Trưởng xóm 8 và xóm đã sử dụng hết số tiền này cho việc làm đường dong của xóm.

Chi tiền hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao cho xóm 9 thôn Trung Lao: 22.000.000đ. Số tiền trên được giao cho ông Vũ Đình D, Trưởng xóm 9 và xóm đã sử dụng hết số tiền này cho việc làm đường dong của xóm.

Chi tiền hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao cho xóm 2 thôn Trung Lao: 22.000.000đ. Số tiền trên được giao cho ông Vũ Đức Th, Trưởng xóm 2 và xóm đã sử dụng hết số tiền này cho việc làm đường dong của xóm.

Chi tiền hỗ trợ xây dựng nông thôn mới nâng cao cho xóm 10 thôn Trung Lao: 22.000.000đ. Số tiền trên được giao cho ông Vũ An Th, Trưởng xóm 10 và xóm đã sử dụng hết số tiền này cho việc làm đường dong của xóm.

Hành vi nêu trên của các bị cáo đã gây thiệt hại cho ngân sách nhà nước số tiền 67.440.000đ.

2. Đối với hồ sơ công trình "Xây kè, san lấp cát, đầm bê tông đường giao thông nội đồng đoạn từ cầu Đôi ra xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông" (Số tiền 378.151.000đ).

Tháng 6-2017 thôn Trung Lao phun cát cho đường giao thông nội đồng xóm 9 hết tổng số tiền 18.250.000đ. Đến tháng 9-2017, tiến hành đầm bê tông cho mặt đường, tổng kinh phí thi công hết: 192.151.000đ.

Ngày 29-8-2017, UBND huyện Trực Ninh có Quyết định số 3559/QĐ-UBND về việc: Giao chỉ tiêu kế hoạch thực hiện Bảo hiểm y tế (BHYT) ở các xã, thị trấn phải đạt từ 85% trở lên.

Để đạt tỷ lệ, Ban thường vụ Đảng ủy xã đã có chủ trương thống nhất hỗ trợ một phần kinh phí cho người dân tham gia mua BHYT là 40.000đ/thẻ (trong đó hỗ trợ 30.000đ/thẻ cho người dân trực tiếp mua thẻ BHYT, 10.000đ/thẻ cho cá nhân, đoàn thể đã vận động được người dân tham gia mua BHYT); tỷ lệ còn lại xã sẽ bỏ kinh phí ra để mua đủ số lượng thẻ BHYT còn thiếu. Ngày 25-9-2017 Trần Văn Vđã tổ chức cuộc họp Ban thường vụ Đảng ủy xã Trung Đông mở rộng để bàn bạc thống nhất phương án tìm nguồn kinh phí hỗ trợ, mua thẻ BHYT để xã Trung Đông đạt tỷ lệ 85%. Thành phần tham dự họp 11 người. Trong đó có 09 người là thường vụ Đảng ủy, Đảng ủy viên; 03 người còn lại là Công chức Lao động thương binh xã hội, Tài chính xã, Văn phòng Hội đồng nhân dân, UBND xã.

Trần Văn Vchủ trì cuộc họp đã quán triệt và hội nghị thống nhất chủ trương: Giao cho UBND xã trích ngân sách từ nguồn hỗ trợ bảo vệ đất lúa trong năm để hỗ trợ mua thẻ BHYT. Ông Nguyễn Văn M - Công chức văn phòng Đảng ủy tuy không tham dự họp nhưng được đưa thêm tên vào thành phần tham dự với vai trò là thư ký cuộc họp (Do ông Phạm Ngọc D Công chức văn phòng Hội đồng nhân dân, UBND xã từ chối không làm thư ký). Sau cuộc họp ông M đã mang biên bản cuộc họp cho những người tham gia họp ký tên xác nhận. Trong đó có 03 người không đồng ý với

chủ trương (nêu trên) nên không ký biên bản gồm: Ông Kh, ông A, ông D và 09 người đồng ý đã ký xác nhận tại biên bản gồm: Ông V, ông Th, ông L, ông K, ông V, ông Ng, ông M, ông H, ông Th.

Để bảo đảm mua thẻ BHYT đúng tiến độ, thời gian, đạt tỷ lệ được giao, ngày 26-9-2017 Trần Văn V đã dùng tài sản cá nhân để thế chấp vay Quỹ Tín dụng nhân dân Trung Đông số tiền 150.000.000đ để chi hỗ trợ, mua thẻ BHYT cho người dân trong xã. Ông Vũ Minh H được giao nhiệm vụ thực hiện việc hỗ trợ, mua thẻ BHYT cho người dân, cụ thể:

Chi hỗ trợ người dân mua thẻ BHYT: 495 thẻ x 40.000đ/thẻ = 19.800.000đ (đã trả đủ thẻ cho người dân để sử dụng). Trong đó chi hỗ trợ cho người dân trực tiếp mua thẻ BHYT là 30.000đ/1 thẻ, hết tổng số tiền 14.850.000đ; Chi hỗ trợ cho người đã vận động được người dân tham gia mua thẻ BHYT là 10.000đ/1 thẻ, hết tổng số tiền: 4.950.000đ (Có danh sách).

Xã mua thêm thẻ BHYT để đủ chỉ tiêu: 710 thẻ x 175.500đ/thẻ = 124.605.000đ (thẻ có thời hạn 03 tháng thẻ không giao cho người dân, hiện thất lạc, không tìm thấy).

Số tiền còn lại sau hỗ trợ, mua thẻ BHYT là 5.595.000đ được giao cho Vũ Văn L quản lý.

Tháng 11-2017 xã Trung Đông có nguồn tiền hỗ trợ, bảo vệ đất trồng lúa. Để có số tiền 150.000.000đ trả cho Quỹ Tín dụng nhân dân Trung Đông và tiền chi trả trước cho việc thi công đầm bê tông đường nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao, Vũ Văn L, Nguyễn Văn Th thống nhất nâng giá trị công trình thêm 150.000.000đ và lập hồ sơ quyết toán công trình giao thông nội đồng không đúng thực tế mang tên: "Xây kè, san lấp cát, đầm bê tông đường giao thông nội đồng đoạn từ cầu Đôi ra xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông", số tiền 378.151.000đ.

Vũ Văn L đã chỉ đạo Vũ Ngọc Tr lập dự toán đầu tư cho công trình trên nhưng không nói cho Trường biết mục đích để lấy thêm tiền chi hỗ trợ, mua thẻ BHYT. Nguyễn Văn Th đã cung cấp số liệu về quy mô công trình và số tiền cần lập dự toán cho Trường. Với chuyên môn của công chức địa chính và là người sinh sống tại địa phương, Trường nhận thấy đường nội đồng đoạn từ cầu Đôi ra xóm 10 thôn Trung Lao thực tế chỉ dài khoảng gần 130m, rộng khoảng 4m, đường được kè 1 bên phía Nam, nếu thi công hết các hạng mục xây kè, san lấp cát, đầm bê tông thì kinh phí xây dựng chỉ hết khoảng hơn 100 triệu đồng. Nhưng số liệu Trường được giao lập dự toán đường dài 250m, rộng 5m, được kè 2 bên phía Bắc và phía Nam, số tiền dự toán đầu tư 378.151.000đ. Vì vậy Trường biết dự toán đầu tư không đúng với thực tế và Trường nghĩ dự toán chỉ dùng để đưa vào hoàn thiện hồ sơ quyết toán tiền về cho xã, một phần có thể sẽ chi cho công trình giao thông nội đồng, một phần có thể được dùng chi cho công việc khác của xã. Tuy nhiên, Trường không thắc mắc, ý kiến gì mà đồng ý lập, hoàn thiện dự toán theo như yêu cầu.

Sau khi có dự toán đầu tư, Nguyễn Văn Th hoàn thiện các thủ tục để phục vụ quyết toán và chuyển lại cho Vũ Văn L ký duyệt. Sau đó L chỉ đạo Vũ Minh Đmang hồ sơ cho ông Luyến ký vào các phần có liên quan. L có giải thích mục đích của việc lập hồ sơ không đúng thực tế này là để có tiền trả cho việc thi công đầm bê tông mặt

đường xóm 9 thôn Trung Lao và trả 150.000.000đ xã đã dùng hỗ trợ, mua thẻ BHYT cho người dân. Mặc dù biết việc lập hồ sơ để quyết toán là không đúng với thực tế nhưng Đức đồng ý mang hồ sơ cho ông L ký. Khi ký hồ sơ, ông L không đọc nội dung mà chỉ ký theo hướng dẫn của Đức. Ngày 17-01-2018 Th, Đức, Luyến đi mua hóa đơn thuế cho công trình hết tổng số tiền 17.017.000đ. Th làm các thủ tục thanh toán với Kho bạc Nhà nước Trực Ninh với vai trò "Kế toán trưởng", số tiền đề nghị được quyết toán 378.151.000đ.

Ngày 19-01-2018, Kho bạc nhà nước Trực Ninh giải ngân và chuyển số tiền 378.151.000đ vào tài khoản cá nhân của ông L. Đ cùng ông L lên Ngân hàng NN&PTNT để rút tiền. Vũ Minh Đ là người trực tiếp nhận số tiền trên và chi vào các khoản sau:

Giao cho Vũ Văn L 150.000.000đ (để thanh toán tiền hỗ trợ, mua thẻ BHYT);

Chi trả tiền phun cát đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao 18.250.000đ (việc phun cát đã được thi công vào tháng 6-2017);

Chi trả tiền công thi công công trình đầm bê tông đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao 192.151.000đ (việc đầm bê tông mặt đường đã được thi công vào tháng 9-2017);

Chi trả tiền mua Hóa đơn bán hàng số 0069755 ngày 17-01-2018 cho hồ sơ công trình đường giao thông nội đồng đoạn từ cầu Đôi ra xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông : 17.017.000đ;

Chi trả tiền cho tổ thợ giám sát công trình đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao 733.000đ cho ông Vũ Đình D - Trưởng xóm 9.

Số tiền 150.000.000đ sau khi nhận từ Vũ Minh Đ, ngày 22-01-2018 Vũ Văn L đã giao cho ông Phạm Quốc Ch - Thủ quỹ xã Trung Đông để đem trả lại cho Quỹ Tín dụng nhân dân Trung Đông. Số tiền 5.595.000đ còn thừa từ việc hỗ trợ, mua thẻ BHYT được L chi trả lãi tiền vay Quỹ tín dụng nhân dân Trung Đông 4.723.300đ; chi tiền nước cho các hội nghị triển khai 871.700đ.

3. Đối với hồ sơ công trình "Đầm đường bê tông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao, xã Trung Đông" (Số tiền 149.980.000đ).

Tháng 12-2016, UBND xã Trung Đông cho tiến hành xây kè đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao, xã Trung Đông. Tổng kinh phí thi công: 70.827.000đ.

Tháng 11-2017, UBND xã Trung Đông tiến hành đầm bê tông mặt đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao, xã Trung Đông tổng kinh phí thi công 72.403.900đ

Tháng 7-2018, khi có nguồn kinh phí hỗ trợ thực hiện chính sách bảo vệ và phát triển đất trồng lúa phân bổ về cho xã, để có tiền thanh toán cho việc xây kè đường nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao và đầm đường bê tông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao, Vũ Văn L, Nguyễn Văn Th thống nhất lập hồ sơ quyết toán không đúng thực tế công trình: Đầm đường bê tông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao, xã Trung Đông với số tiền 149.980.000đ.

Vũ Văn L chỉ đạo ông Vũ Văn D lập dự toán đầu tư cho công trình trên nhưng không nói cho ông Duy biết mục đích để lấy kinh phí thanh toán cho 02 công trình giao thông nội đồng khác, ngoài ra không trao đổi thêm nội dung gì. Đối với việc thi công đầm bê tông đường nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao, trước khi công trình được tiến hành (tháng 9-2017) ông D đã trực tiếp khảo sát thực tế công trình, lên dự toán đầu tư cho công trình và công trình đầm bê tông đường nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao được thi công đúng theo dự toán với tổng kinh phí 211.134.000đ. Đến tháng 7-2018 khi ông D nhận được nhiệm vụ lập dự toán để hoàn thiện hồ sơ quyết toán cho công trình đầm đường bê tông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao, xã Trung Đông, số tiền 149.980.000đ, ông D rà soát lại những hồ sơ quyết toán trước đó, thấy chưa có hồ sơ nào quyết toán cho công trình này nên đã tiến hành lập dự toán, hoàn thiện hồ sơ. Do số tiền quyết toán theo yêu cầu của Vũ Văn L ít hơn số tiền thực tế thi công công trình, ông D nghĩ ngoài tiền UBND xã lấy từ nguồn tiền hỗ trợ, bảo vệ và phát triển đất trồng lúa thì còn nguồn tiền khác sử dụng cho việc thi công này. Vì vậy ông D đã lập dự toán cho công trình theo đúng quy mô ban đầu đề ra, chỉ khác về chiều dài con đường để phù hợp với số tiền 149.980.000đ theo như sự chỉ đạo của Vũ Văn L.

Khi có dự toán đầu tư, Nguyễn Văn Th hoàn thiện các thủ tục phục vụ quyết toán cho bộ hồ sơ và chuyển lại cho Vũ Văn L ký duyệt. Ngoài ra trong hồ sơ quyết toán trên, ông Bùi Viết L - Chủ nhiệm Hợp tác xã Trung Lao có ký xác nhận "Báo cáo kết quả thẩm định" và "Bảng xác định giá trị khối lượng công việc hoàn thành đề nghị thanh toán" với vai trò "T/M. tổ thẩm định" và "Đại diện tổ giám sát" (ông Lợi không nhớ ai là người đã đưa giấy tờ trên cho ông Lợi ký). Đối với việc xây dựng công trình đầm bê tông nội đồng xóm 9, ông Lợi được bầu vào ban giám sát xây dựng công trình nhưng chỉ được giao giám sát một phần của công trình, không biết tổng trị giá thi công toàn bộ công trình. Khi ký xác nhận tại các tài liệu ông Lợi ký nhưng không đọc hồ sơ, không biết đây là hồ sơ không đúng thực tế của công trình, không biết mục đích của việc lập hồ sơ.

Sau khi ký duyệt hồ sơ, Vũ Văn L chỉ đạo Vũ Minh Đ mang hồ sơ cho ông L để ông L ký vào các phần có liên quan. L có giải thích mục đích của việc lập hồ sơ không đúng thực tế trên là để lấy tiền thanh toán cho việc xây kè đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao và thanh toán cho việc đầm bê tông đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao. Mặc dù biết việc lập hồ sơ để quyết toán là không đúng với thực tế nhưng Vũ Minh Đ đồng ý mang hồ sơ cho ông Luyến ký. Khi ký hồ sơ, ông L không đọc nội dung mà chỉ ký theo hướng dẫn của Đức. Ngày 03-8-2018 Nguyễn Văn Th cùng Vũ Minh Đ, ông L mua hóa đơn thuế cho hồ sơ công trình hết tổng số tiền 6.749.100đ; Th làm các thủ tục thanh toán với Kho bạc Nhà nước Trực Ninh với vai trò "Kế toán trưởng", số tiền đề nghị được quyết toán 149.980.000đ.

Ngày 17-9-2018, Kho bạc nhà nước Trực Ninh giải ngân và chuyển số tiền 149.980.000đ vào tài khoản cá nhân của ông L, Đ cùng ông L lên Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn để rút tiền. Vũ Minh Đ là người trực tiếp nhận số tiền trên và chi vào các khoản sau:

Thanh toán tiền nộp thuế mua Hóa đơn cho công trình: 6.749.100đ;

Chi thanh toán tiền thi công xây kè đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao, số tiền: 70.827.000đ (việc xây kè được thi công vào tháng 12-2016) cho ông Bùi Viết Lợi;

Chi thanh toán tiền thi công đầm đường bê tông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao, số tiền 72.403.900đ (việc đầm bê tông được thi công vào tháng 12-2017) cho ông Phạm Đình Luyến.

Ngày 29-12-2021, Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh ra Quyết định trưng cầu giám định số 07/QĐTCGĐ gửi Trung tâm giám định chất lượng xây dựng tỉnh Nam Định yêu cầu giám định về quy mô, giá trị của bốn bộ hồ sơ nêu trên.

Ngày 10-01-2022 Trung tâm giám định chất lượng xây dựng tỉnh Nam Định có Văn bản số 03/CV-TTGĐ trả lời yêu cầu giám định của Cơ quan CSĐT Công an huyện Trực Ninh. Trung tâm giám định chất lượng xây dựng tỉnh Nam Định xác định:

Bốn bộ hồ sơ quyết toán cho công trình đường giao thông nội đồng xóm 9 thôn Trung Lao và công trình đường giao thông nội đồng xóm 10 thôn Trung Lao được xác minh là hồ sơ không đúng thực tế nên không xác thực với thực tế hiện trạng công trình. Vì vậy, các bộ hồ sơ quyết toán này không có giá trị để tiến hành giám định.

Kết quả kiểm tra hiện trường các hạng mục công trình ngày 05-01-2022: Các hạng mục công trình xây dựng đã lâu nên không xác định được chất lượng và giá trị các hạng mục công trình tại thời điểm thi công xây dựng. Quá trình thi công xây dựng mang tính tự phát, thi công xây dựng không có hồ sơ thiết kế, không có các bản vẽ hoàn công xây dựng công trình nên không xác định được hiện trạng trước và sau khi thi công xây dựng hoàn thành công trình. Vì vậy, hiện trường các hạng mục công trình kiểm tra ngày 05-01-2022 không đủ căn cứ để xác định khối lượng, giá trị khối lượng đã thực hiện.

Qua tài liệu đã thu thập xác định 04 bộ hồ sơ quyết toán công trình giao thông nội đồng tại thôn Trung Lao, xã Trung Đông đều là hồ sơ không đúng thực tế, được lập ra để rút ngân sách nhà nước từ nguồn bảo vệ, phát triển đất trồng lúa với tổng số tiền là 663.366.000đ, trong đó:

Chi đúng theo quy định của Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13-4-2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa là 374.770.900đ chi cho việc xây dựng đường giao thông nội đồng của thôn.

Chi không đúng theo quy định của Nghị định 35/2015/NĐ-CP ngày 13-4-2015 của Chính phủ về quản lý, sử dụng đất trồng lúa là 288.595.100đ bao gồm:

Chi 150.000.000đ vào việc hỗ trợ, mua thẻ BHYT cho người dân;

Chi 108.743.400đ hỗ trợ cho các xóm trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao;

Chi 29.851.700 tiền nộp thuế mua Hóa đơn cho các hồ sơ công trình.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 04/2022/HS-ST ngày 13-01-2023 của Toà án nhân dân huyện Trực Ninh đã quyết định:

Căn cứ khoản 1 Điều 356, các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 48, 65 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 (BLHS),

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ";

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn V 18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Trần Văn V cho UBND xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Buộc bị cáo Trần Văn V phải liên đới bồi thường thiệt hại cho UBND xã Trung Đông, huyện Trực Ninh số tiền 167.017.000 đồng, chia phần bị cáo Trần Văn Vphải bồi thường số tiền 33.403.000đ.

Ngoài ra bản án còn tuyên về tội danh, hình phạt, trách nhiệm dân sự đối với các bị cáo khác, về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo.

Ngày 18-01-2023 bị cáo Trần Văn V có đơn kháng cáo và ngày 03-02-2023 bị cáo Trần Văn Vcó đơn đề nghị trình bày: Xây dựng nông thôn mới là chủ trương đúng đắn nhưng có những tiêu chí rất khó thực hiện, trong đó là số người tham gia bảo hiểm y tế. Năm 2017 để huyện hoàn thành chỉ tiêu bao phủ y tế đã ban hành Quyết định giao kế hoạch thực hiện bảo hiểm y tế cho các xã, thời hạn thực hiện chỉ trong 01 tháng. Vì vậy, Chủ tịch xã đã đề nghị với Thường vụ đảng ủy tổ chức họp Thường vụ đảng ủy mở rộng để có chủ trương hỗ trợ kinh phí mua bảo hiểm y tế để có thể đủ chỉ tiêu huyện giao. Do đó, bị cáo đã tổ chức họp Thường vụ đảng ủy mở rộng và tại cuộc họp có 9/12 ý kiến nhất trí với tham mưu của đ/c Chủ tịch UBND xã và tài chính xã là "Lấy ở nguồn hỗ trợ bảo vệ đất trồng lúa trong năm để hỗ trợ người tham gia bảo hiểm y tế", có 03 đồng chí trong cuộc họp không phải là không đồng ý mà không có chính kiến gì, nên bị cáo đã thống nhất chủ trương: Giao cho UBND xã trích ngân sách từ nguồn hỗ trợ bảo vệ đất lúa trong năm để hỗ trợ mua thẻ BHYT. Tuy nhiên, sau khi có ý kiến thắc mắc và nhận thức được việc lấy nguồn quỹ như vậy là sai, ngay từ năm 2017 Chủ tịch xã đã trả lời trước kỳ họp Hội đồng nhân dân sẽ thực hiện tiết kiệm chi để có tiền trả lại quỹ, đến năm 2018 lãnh đạo huyện tiếp tục chỉ đạo UBND xã tiết kiệm chi để trả lại tiền cho quỹ, việc sau đó UBND xã không thực hiện tiết kiệm chi không phải trách nhiệm của bị cáo, mà bị cáo chỉ có thiếu sót là thiếu kiểm tra, đôn đốc. Mặt khác, việc bị cáo tổ chức cuộc họp Ban Thường vụ đảng ủy như nêu trên chỉ vì muốn hoàn thành chỉ tiêu cấp trên giao, chứ không có mục đích nào khác, chỉ vì bị cáo quá có trách nhiệm với địa phương, với huyện, không phải là người nguy hiểm cho xã hội, bị cáo không có chức vụ quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính, không có hành vi làm trái công vụ, đồng thời chủ trương sử dụng sai mục đích nguồn ngân sách của bị cáo không được thực hiện trên thực tế vì bị cáo đã vay tiền hộ, sau đó UBND xã quyết toán vào công trình xây dựng bị cáo không được bàn, không được báo cáo mà bị xử lý hình sự là quá oan ức. Trong khi những người khác cùng thống nhất chủ trương trong cuộc họp không phải nghỉ việc, cũng không phải

chịu trách nhiệm bồi thường. Mặt khác, qua nghiên cứu sổ sách, giấy tờ liên quan tới các cuộc họp Ban Thường vụ đảng ủy thể hiện UBND xã báo cáo 150.000.000đ mua bảo hiểm y tế đã được trả lại cho các khu vực trong tháng 8-2018, đề nghị cho kiểm tra lại toàn bộ ngân sách thu chi năm 2018 của UBND xã Trung Đông để làm rõ và đề nghị xét xử lại xác định bị cáo không phạm tội theo quy định tại Điều 356 BLHS.

Tại phiên toà phúc thẩm, bị cáo Trần Văn Vgiữ nguyên yêu cầu kháng cáo và trình bày: Hành vi của bị cáo xuất phát từ tinh thần trách nhiệm với địa phương, với phong trào, chỉ vì mong muốn hoàn thành chỉ tiêu của cấp trên giao, hoàn toàn không có động cơ, mục đích vụ lợi, bị cáo không phải là người nguy hiểm cho xã hội, hành vi của bị cáo không phải là tội phạm, pháp luật phải duy tình, không thể duy lý đơn thuần, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đánh giá đúng bản chất sự việc và ngay sau khi có ý kiến thắc mắc đã thống nhất với UBND phải tiết kiệm chi để bù vào, nếu UBND xã thực hiện đúng quan điểm thống nhất đó thì đã không xảy ra sự việc ngày hôm nay, đồng thời đề nghị cho xác minh việc UBND xã báo cáo đã hoàn trả đủ cho quỹ hỗ trợ nội đồng, 150.000.000đồng đã được UBND xã khắc phục xong từ năm 2018 và như vậy bị cáo không có tội gì trong vụ án này. Bị cáo không đề nghị xem xét trách nhiệm của những người đã cùng tham gia cuộc họp Ban Thường vụ đảng ủy ngày 25-9-2017.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Nam Định phát biểu quan điểm: Đơn kháng cáo của bị cáo hợp lệ, được xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về nội dung: Bị cáo là người có chức vụ quyền hạn trong Đảng ủy đã sử dụng quyền hạn được giao triệu tập cuộc họp Ban Thường vụ đảng ủy mở rộng thống nhất chủ trương không đúng quy định của pháp luật, sau đó chủ trương đó được triển khai thực hiện gây thiệt hại về vật chất cho ngân sách nhà nước số tiền 167.017.000 đồng và thiệt hại phi vật chất là hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, hành vi của bị cáo đủ dấu hiệu cấu thành tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ". Do xét bị cáo có nhân thân tốt, phạm tội không vì động cơ, mục đích vụ lợi, mà xuất phát từ mong muốn hoàn thành chỉ tiêu nông thôn mới, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, nên cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo là hoàn toàn phù hợp, đã xem xét áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ, đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Đơn kháng cáo của bị cáo làm trong thời hạn luật định, được Hội đồng xét xử xem xét theo trình tự phúc thẩm. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Toà án cấp sơ thẩm trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên toà, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, có căn cứ xác định các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng của cấp sơ thẩm đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Xét kháng cáo của bị cáo Trần Văn V cho rằng bị cáo không phạm tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ" thấy rằng: Bị cáo là Bí thư Đảng ủy, là người có trách nhiệm cao nhất trong Đảng ủy xã, đã trực tiếp chủ trì cuộc họp Ban Thường vụ Đảng ủy mở rộng để quán triệt, thống nhất chủ trương không đúng với quy định trong việc sử dụng ngân sách của Nhà nước cụ thể là "Sử dụng nguồn tiền từ quỹ hỗ trợ đất trồng lúa chi hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho người dân", hành vi thực hiện không đúng chức năng nhiệm vụ, làm trái công vụ như nêu trên của bị cáo đã gây thiệt hại về vật chất cho Nhà nước số tiền 167.017.000 đồng (150.000.000 đồng hỗ trợ mua bảo hiểm y tế và 17.017.000 đồng mua hóa đơn thuế cho hồ sơ công trình) đồng thời gây thiệt hại phi vật chất là xâm hại tới hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức, làm cho cơ quan, tổ chức bị mất uy tín, mất lòng tin của nhân dân, trong khi bị cáo là người có chức vụ, quyền hạn trong Đảng ủy, là một trong các chủ thể của tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ", không nhất thiết phải là người có chức vụ quyền hạn trong lĩnh vực quản lý nhà nước về tài chính mới là chủ thể của tội này, bị cáo có đủ khả năng nhận thức biết được làm như vậy là không đúng quy định của pháp luật. Như vậy, bản thân bị cáo không phải là đối tượng nguy hiểm cho xã hội, nhưng hành vi (nêu trên) của bị cáo là hành vi nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm các khách thể quan trọng được bảo vệ bằng pháp luật hình sự đó là quyền sở hữu nhà nước và sự hoạt động đúng đắn của cơ quan, tổ chức. Việc bị cáo trình bày sau khi có ý kiến thắc mắc và nhận thức được việc lấy nguồn quỹ như vậy là sai và ngay từ năm 2017 đã thống nhất chủ trương với UBND xã thực hiện tiết kiệm chi để có tiền trả lại cho quỹ, việc sau đó UBND xã không thực hiện tiết kiệm chi không phải trách nhiệm của bị cáo, nội dung bị cáo trình bày không có tài liệu chứng cứ chứng minh, hơn nữa kể cả có sự việc đó thì hành vi của bị cáo đã hoàn thành cả về hành vi và hậu quả, đã đủ dấu hiệu cấu thành tội phạm. Bởi vì, xuất phát từ chủ trương đã được bị cáo quán triệt, thống nhất tại cuộc họp Ban Thường vụ đảng ủy: "Giao cho UBND xã trích ngân sách từ nguồn hỗ trợ bảo vệ đất lúa trong năm để hỗ trợ mua thẻ BHYT", sau đó UBND xã đã triển khai thực hiện chủ trương đó, lập hồ sơ quyết toán công trình giao thông nội đồng không đúng thực tế để rút ngân sách nhà nước lấy tiền mua BHYT, đương nhiên bị cáo phải chịu chung trách nhiệm với UBND xã, không cần phải được bàn bạc hay được UBND xã báo cáo cụ thể từng bước triển khai như thế nào. Việc bị cáo trình bày qua nghiên cứu sổ sách, giấy tờ liên quan tới các cuộc họp Ban Thường vụ đảng ủy thể hiện UBND xã báo cáo 150.000.000đồng mua bảo hiểm y tế đã được trả lại cho các khu vực trong tháng 8-2018, đề nghị cho kiểm tra lại toàn bộ ngân sách thu chi năm 2018 để làm rõ. Nội dung trình bày và đề nghị này của bị cáo cũng không được chấp nhận vì căn cứ tài liệu đã được điều tra xác minh làm rõ, với 04 bộ hồ sơ quyết toán công trình giao thông nội đồng tại thôn Trung Lao, xã Trung Đông không đúng thực tế, đã rút ngân sách nhà nước từ nguồn bảo vệ, phát triển đất trồng lúa với tổng số tiền là 663.366.000đ, trong đó: Chỉ có 374.770.900đ được chi cho việc xây dựng đường giao thông nội đồng của thôn. Còn lại là chi không đúng bao gồm: Chi 150.000.000đ vào việc hỗ trợ, mua thẻ BHYT cho người dân; chi 108.743.400đ hỗ

trợ cho các xóm trong việc xây dựng nông thôn mới nâng cao; chi 29.851.700 đ nộp thuế mua Hóa đơn cho các hồ sơ công trình. Vì vậy, cấp sơ thẩm đã xét xử bị cáo về tội "Lợi dụng chức vụ, quyền hạn trong khi thi hành công vụ" theo khoản 1 Điều 356 BLHS là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan.

[3] Về hình phạt: Do xét bị cáo có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng, không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào, quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, tích cực hợp tác với cơ quan pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án, đã khắc phục được một phần hậu quả của tội phạm, bị cáo phạm tội hoàn toàn không vì động cơ, mục đích vụ lợi, mà xuất phát từ mong muốn hoàn thành chỉ tiêu nông thôn mới, quá trình tham gia công tác bị cáo có nhiều thành tích đóng góp cho địa phương, được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS, nên cấp sơ thẩm đã tuyên phạt bị cáo 18 tháng tù, nhưng cho bị cáo được hưởng án treo, mặc dù bị cáo với vai trò trách nhiệm là người có chức vụ cao nhất trong Đảng ủy và phạm tội thuộc nhóm tội tham nhũng là đã bảo đảm có lý, có tình.

[4] Đối với hành vi của những người tham gia cuộc họp ngày 25-9-2017 sau đó đã ký xác nhận vào biên bản cuộc họp nhất trí chủ trương "Sử dụng nguồn tiền từ quỹ hỗ trợ đất trồng lúa chi hỗ trợ mua bảo hiểm y tế cho người dân", có dấu hiệu của tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ", tuy nhiên xét những người này đều là cấp dưới chỉ tham gia họp một lần duy nhất, không ý thức được đầy đủ hành vi vi phạm của mình, thực hiện theo sự lãnh đạo, chỉ đạo của cấp trên, sự tham gia của những người này không mang tính chất quyết định, nên không cần thiết phải xử lý bằng pháp luật hình sự và không phải liên đới chịu trách nhiệm về dân sự là phù hợp.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[6] Do không có căn cứ chấp nhận kháng cáo của bị cáo, giữ nguyên bản án sơ thẩm, nên người kháng cáo phải nộp án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355, Điều 356 Bộ luật Tố tụng hình sự,

Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn V, giữ nguyên bản án sơ thẩm,

Căn cứ khoản 1 Điều 356, các điểm b, s, t khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 58, 65, khoản 1 Điều 48 BLHS,

Tuyên bố: Bị cáo Trần Văn V phạm tội "Lợi dụng chức vụ quyền hạn trong khi thi hành công vụ";

Xử phạt: Bị cáo Trần Văn V18 (Mười tám) tháng tù, nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 36 (Ba mươi sáu) tháng, tính từ ngày tuyên án sơ thẩm;

Giao bị cáo Trần Văn V cho UBND xã Trung Đông, huyện Trực Ninh, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trường hợp bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của Pháp luật thi hành án hình sự. Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên, thì Toà án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo;

Buộc bị cáo Trần Văn V có nghĩa vụ liên đới bồi thường cho Ủy ban nhân dân xã Trung Đông, huyện Trực Ninh số tiền 167.017.000 đồng, chia phần bị cáo Trần Văn Vphải bồi thường số tiền 33.403.000đ. Bị cáo đã nộp 20.000.000đ theo biên lai thu tiền số 0001303 ngày 26-10-2022 của Chi cục thi hành án dân sự huyện Trực Ninh, bị cáo còn phải nộp 13.403.000đ (Mười ba triệu bốn trăm linh ba ngàn đồng);

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị;

2. Về án phí: Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 Ủy ban Thường vụ Quốc hội,

Bị cáo Trần Văn V phải nộp 200.000đồng án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án thì người bị thi hành án có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án, thời hiệu thi hành án thực hiện theo Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo Trần Văn V;
- VKSND-CA tỉnh Nam Định;
- TAND-VKS-CA huyện Trực Ninh;
- Chi cục Thi hành án huyện Trực Ninh;
- UBND xã Trung Đông, huyện Trực Ninh;
- Lưu HS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Thị Bạch Tuyết